

Bản án số: 157/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 4 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Thẩm phán: Ông Trương Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trường Sơn
2. Ông Bùi Quang Việt
3. Ông Huỳnh Phẩm Dũng Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1362/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Thanh T; sinh ngày 11/11/1988; tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: đường D, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Đinh Thanh K và bà Tống Thị T2 (chết); có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/8/2020; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thanh T: Luật sư Nguyễn Hữu Học, Công Lâm Bình T1 luật TNHH MTV TDH Legal, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1984.

Trú tại: đường K, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố H; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm Bình T1, sinh năm 1995.

Trú tại: Ngan Rô 1, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: đường A, khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 19/8/2020 ông Nguyễn Thanh S cùng Đinh Thanh T và T2, T3 (không rõ lai lịch) cùng ăn uống và hát karaoke tại quán karaoke N1. Trong khi hát giữa Nguyễn Thanh S, T2 xảy ra mâu thuẫn nên Đinh Thanh T can ngăn thì bị Nguyễn Thanh S đánh vào mặt, Đinh Thanh T đẩy Nguyễn Thanh S ra khỏi phòng và dùng tay nắm Nguyễn Thanh S vào mặt làm Nguyễn Thanh S ngã xuống nền nhà, được mọi người can ngăn nên Nguyễn Thanh S lấy xe đi về nhà. Đinh Thanh T, T2 tiếp tục ra quán vỉa hè trên đường Đào Trinh Nhất để ăn uống. Đinh Thanh T nhắn cho Lâm Bình T1 biết vừa đánh nhau với Nguyễn Thanh S và rủ Lâm Bình T1 ra ăn uống cùng, Lâm Bình T1 mang theo một con dao dài khoảng 56,5 cm treo trên xe. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm ra về, Đinh Thanh T bảo Lâm Bình T1 đưa dao cho Đinh Thanh T cất vào cốp xe. Khi về đến đầu hẻm, Đinh Thanh T nhận được điện thoại của bà Lâm Thị Sà L là mẹ vợ của Đinh Thanh T báo cho biết có một thanh niên cầm chiếc cuốc có lưỡi sắt đến nhà tìm. Khi Đinh Thanh T đang đứng trước nhà đường D, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố H thì nhìn thấy Nguyễn Thanh S, tay cầm cuốc đang đi tới, Đinh Thanh T mở cốp xe gắn máy lấy con dao để đánh nhau với ông Nguyễn Thanh S. Ông Nguyễn Thanh S cầm cuốc đánh Đinh Thanh T theo hướng từ trên xuống, Đinh Thanh T đỡ được nên chiếc cuốc văng ra ngoài. Đinh Thanh T liền cầm dao chém ông Nguyễn Thanh S một nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái và ngực bụng. Ông Nguyễn Thanh S nằm xuống, hai tay ôm vết thương nhưng Đinh Thanh T vẫn tiếp tục dùng dao chém liên tiếp 3 - 4 nhát trúng vào tay, chân, lưng của ông Nguyễn Thanh S. Thấy ông Nguyễn Thanh S ngã gục bất tỉnh và chảy nhiều máu nên Đinh Thanh T không chém nữa, ông Nguyễn Thanh S được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhân dân G cấp cứu. Riêng Đinh Thanh T được đưa về Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đinh Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 421/CT-VKS - P2 ngày 23/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Thanh T từ 12 năm tù đến 14 năm tù về tội “Giết người”.

Ghi nhận việc bị cáo và bị hại thỏa thuận về số tiền bồi thường thiệt hại là 80.000.000 đồng và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Khách thể của tội “Giết người” là tính mạng nhưng trong vụ án này bị hại chỉ bị thương tích và bị tổn hại sức khỏe, trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào chứng minh thái độ chủ quan của bị cáo mong muốn tước đoạt sinh mạng của bị hại, bị cáo chủ động nhờ người chở bị hại đi cấp cứu nên việc truy tố bị cáo tội “Giết người” là không đúng với khách thể và mặt chủ quan của tội danh. Về tình tiết định khung đối với bị cáo là có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ vì bị cáo bị bị hại tấn công bằng hung khí nguy hiểm và bị cáo buộc phải phòng vệ, bị cáo không vô cớ đâm chém người. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền

sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình; nguyên nhân của vụ án từ lỗi của bị hại, bị cáo bị bị hại dùng cuộc tấn công vào đầu nên dùng dao chống trả là hành vi phòng vệ chính đáng tương xứng với mức độ nguy hiểm lúc đó, việc chống trả để bảo vệ sức khỏe, tính mạng là cần thiết. Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có nhiều vi phạm tố tụng: không thực nghiệm điều tra để xác định cơ chế hình thành vết thương; kết luận giám định mâu thuẫn với hồ sơ bệnh án, không đảm bảo quyền bào chữa của bị can trong giai đoạn điều tra; bị cáo đã khiếu nại bị cáo không giết người như Cáo trạng truy tố nhưng Viện kiểm sát không xem xét khiếu nại, không phúc cung để làm rõ khiếu nại. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ những vấn đề trên và triệu tập người làm chứng để làm rõ nội dung trong bản tự khai của người chứng kiến đã có lời khai mà Luật sư đã nộp tại phiên tòa.

Bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa của Luật sư, không có ý kiến bổ sung. Bị hại không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Xét về khách thể của tội danh không chỉ riêng là tính mạng con người mà còn là sức khỏe công dân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo chém anh Nguyễn Thanh S trúng vào bụng, vào ngực, khi anh Nguyễn Thanh S ngã xuống không còn chống đỡ được, trong tay cũng không còn cán cuộc thì bị cáo vẫn liên tiếp chém anh Nguyễn Thanh S 03-04 nhát vào người. Như vậy, ý muốn chủ quan của bị cáo được thể hiện ra bên ngoài bằng hành vi khách quan của bị cáo, trong vụ án này anh Nguyễn Thanh S không tử vong là do được cấp cứu kịp thời, chỉ vì mâu thuẫn nhất thời trong cuộc sống mà đã ra tay tước đoạt sinh mạng của người khác thì đó được xem là tính chất côn đồ. Luật sư cho rằng bị cáo vô tình cầm con dao chứ không phải chuẩn bị trước hung khí, tuy nhiên lời khai của bị cáo có trong hồ sơ thể hiện bị cáo cầm con dao với mục đích nếu Nguyễn Thanh S qua thì dùng dao để đánh lại Nguyễn Thanh S. Luật sư nêu ra các nội dung vi phạm tố tụng tuy nhiên những nội dung này là không có căn cứ vì hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ trong các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo đã có sự tham gia của Luật sư chỉ định; Luật sư có nghi ngờ đối với kết luận giám định nhưng lại không nêu ra căn cứ đi kèm; trong vụ án đã có sự tham gia ngay từ đầu của Kiểm sát viên do đó việc phúc cung là không cần thiết; khiếu nại của bị cáo đã được Viện kiểm sát trả lời bằng văn bản. Ngoài ra, việc Luật sư tự ghi lời khai của ông Trương Văn Ba là không đúng theo trình tự thu thập chứng cứ được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nên đây không được xem là chứng cứ. Do đó, việc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với quy định pháp luật.

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh Thanh T: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Thanh T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định của cơ quan giám định, có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn khi hát karaoke cùng nhau nên giữa bị cáo Đinh Thanh T và bị hại Nguyễn Thanh S xảy ra mâu thuẫn, bị hại đánh Đinh Thanh T trước nên bị Đinh Thanh T dùng tay đánh lại, Nguyễn Thanh S bỏ về nhà còn Đinh Thanh T và bạn tiếp tục đi nhậu. Đến 23 giờ 30 phút ngày 19/8/2020 ông Nguyễn Thanh S cầm cuốc tìm Đinh Thanh T đánh, khi gặp Đinh Thanh T, ông Nguyễn Thanh S dùng cuốc đánh nhưng Đinh Thanh T đỡ được, Đinh Thanh T cầm con dao mang theo chém ông Nguyễn Thanh S nhiều nhất, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 73%, rất nguy hiểm đến tính mạng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 831/TgT20-ngày 10/9/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“- Vết thương ngực, bụng thấu vào ổ bụng gây đứt rách gan, thủng dạ dày, thủng đại tràng 1 lỗ, rách mạc nối lớn, đã điều trị phẫu thuật khâu gan, khâu dạ dày, khâu đại tràng, hiện còn:

+ Vết thương còn chỉ tại ngực trái xuống bụng phải kích thước 26x0,1cm; 02 ống dẫn lưu tại bụng bên phải, có tỉ lệ 70%. Thương tích do vật sắc, vật nhọn gây ra, rất nguy hiểm đến tính mạng đang sự.

- Đa vết thương phần mềm gây đứt da đã được khâu các vết thương, hiện còn:

+ Các vết thương chưa cắt chỉ tại: Mạn sườn lưng trái kích thước 11x0,1cm, có tỉ lệ 02%; mặt sau cổ tay trái kích thước 7x0,1cm, có tỉ lệ 02%; mặt gan mô cái bàn tay trái kích thước 4x0,1cm có tỉ lệ 01%; mặt mu đốt xa ngón I bàn tay trái kích thước 4x0,1cm, đứt móng tay ngón cái, có tỉ lệ 02%; mặt mu gốc ngón I chân trái có đuôi tận nông, kích thước 7x0,1cm, có tỉ lệ 02%;

+ Vết đứt rách da nông và bầm tụ máu kích thước 1,5x0,5cm tại thái dương trái, có tỉ lệ 01%.

Thương tích tại thái dương trái do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Các thương tích còn lại do vật sắc, sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra. Cộng lại các tỉ lệ trên theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: là 72,87%, làm tròn số là 73%.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 73%.

Kết luận giám định bổ sung số 831.B/TgT.20-21 ngày 26/02/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y về hung khí và cơ chế hình thành các thương tích trên người anh Nguyễn Thanh S “con dao như bản ảnh gây ra được tất cả các vết thương như đã giám định”.

[3] Hành vi của bị cáo Đinh Thanh T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào nhiều vị trí trên cơ thể bị hại như ngực, bụng, chân, tay lưng gây tổn hại sức khỏe 73%, rất nguy hiểm đến tính mạng, bị hại được đưa đi cấp cứu kịp thời nên thoát chết. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội giết người là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đầu thú, bị hại có lỗi và tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lập luận nêu trên là quan điểm của Hội đồng xét xử về việc không chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho rằng cần xem xét về tội danh của bị cáo phạm tội đe dọa giết người quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự và chấp nhận ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên về tội danh truy tố bị cáo về tội giết người với tình tiết định khung có tính chất côn đồ.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý như tiền điều trị tại bệnh viện, thuốc men, tổn thất tinh thần..., tổng cộng 80.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 56,5cm, lưỡi dao dài khoảng 40cm, rộng khoảng 7cm; 01 đôi dép nhựa màu xám, kích thước 28x11,5cm mỗi chiếc, chiếc bên trái có dính vết màu đỏ, nghi máu; 01 đôi dép màu đen có chữ Dior, kích thước 28x11,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước 13x16,5cm; 01 thanh tre dài khoảng 68cm, đường kính 3,5cm; 01 vỏ dao bằng vải màu đen, dài khoảng 53cm, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy;

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 3.1 màu xanh đen, Cơ quan điều tra thu giữ của ông Lâm Bình T1, xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho ông Lâm Bình T1.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Thanh T: 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2020

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Đinh Thanh T phải bồi thường cho ông Nguyễn Thanh S số tiền: 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành các khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 56,5cm, lưỡi dao dài khoảng 40cm, rộng khoảng 7cm; 01 đôi dép nhựa màu xám, kích thước 28x11,5cm mỗi chiếc, chiếc bên trái có dính vết màu đỏ, nghi máu; 01 đôi dép màu đen có chữ Dior, kích thước 28x11,5cm; 01 lưỡi cuốc bằng kim loại, kích thước 13x16,5cm; 01 thanh tre dài khoảng 68cm, đường kính 3,5cm; 01 vỏ dao bằng vải màu đen, dài khoảng 53cm;

- Trả lại cho ông Lâm Bình T1: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (imei: ...80362, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, kèm 01 sim); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 3.1 màu xanh đen (model TA-1063, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/318 ngày 22/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 (bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Phòng PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (2)
- Trại giam; (1)
- Cục THA Dân sự TP.HCM; (1)
- THA Hình sự; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (27) (11)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu